

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 229/2019/TLST-DS ngày 09 tháng 12 năm 2019 về việc tranh chấp: "Quyền sử dụng đất".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 19xx.

Địa chỉ: Ấp K, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện ủy quyền của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 19xx.

Địa chỉ: Số C, đường B, phường D, thành phố V, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

- Bị đơn: Ông Võ Tấn L, sinh năm 19xx.

Địa chỉ: Ấp Kinh D, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Nguyễn Kim T, sinh năm 19xx.

Địa chỉ: Ấp K, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2/ Chị Võ Thanh N, sinh năm 19xx.

Địa chỉ: Ấp K, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Tấn L, sinh năm 19xx.

Địa chỉ: Ấp K, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Bà Nguyễn Thị N và ông Võ Tấn L, bà Nguyễn Kim T, chị Võ Thanh N thống nhất ranh giới thửa đất số 167, tờ bản đồ số 13, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH02174 cấp ngày 29/8/2013 cho hộ bà Nguyễn Thị N và thửa đất số 175, tờ bản đồ số 13, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01887 cấp ngày 11/10/2013 cho hộ ông Võ Tấn L, tại ấp G, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang như sau:

Điểm A: Tọa độ X = 608774.984

Tọa độ Y = 1145456.669

Điểm B: Tọa độ X = 608859.765

Tọa độ Y = 1145449.269

Khoảng cách A-B = 85,10m

(Có sơ đồ thửa đất kèm theo)

2. Về án phí: Ông Võ Tấn L tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bà Nguyễn Thị N không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND H.Gò Công Đông;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Dũng